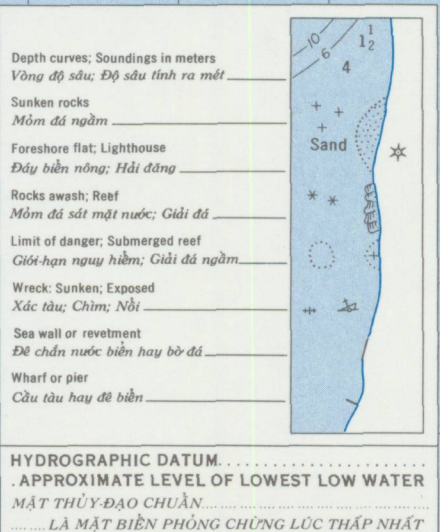




Canal or ditch: Less than 18 meters wide: Over 18 meters wide		Canal or ditch: Less than 18 meters wide: Over 18 meters wide Canal or ditch: Less than 18 meters wide: Over 18 meters wide		Canal or ditch: Less than 18 meters wide: Over 18 meters wide Canal or ditch: Less than 18 meters wide: Over 18 meters wide
---	---	--	---	--

Ap		hamlet
Cau		bridge

Muong	irrigation ditch
Ngon	stream
Rach, R	river, stream

FOR CENTER OF SHEET
HỘI-TỰ ĐƯỜNG KẼ Ô VUÔNG
TÍNH Ở TRUNG-TÂM BẢN-ĐỒ
0°04' (1 MILS/MIL)

TO CONVERT A
MUỐN ĐỔI

TRACT G-M ANGLE TRỪ GÓC V-T

HIGHLIGHT THE SMALLER figures of the grid number; these are for finding the full coordinate. HIGHLIGHT THE LARGER figures of the grid number: Những con số nhỏ hơn chỉ dùng để tìm hướng tọa độ bản đồ. Các chữ dùng những số lớn LỚN của một hiệu để xác định. Example: TH đư: 95000	SAMPLE REFERENCE: If reporting beyond 9° N or 18° E W, prefix Grid Zone Designation, as: Nếu phải báo lat vĩ một độ điểm của xa quá 9° Bắc, Nam hay 18° Đông, Tây, hãy ghi ở đầu hoặc phía cuối của số báo.	Điểm A: 95000 39516 Điểm B: 95000 39516 Điểm C: 95000 39516 Điểm D: 95000 39516 Điểm E: 95000 39516 Điểm F: 95000 39516 Điểm G: 95000 39516 Điểm H: 95000 39516 Điểm I: 95000 39516 Điểm J: 95000 39516 Điểm K: 95000 39516 Điểm L: 95000 39516 Điểm M: 95000 39516 Điểm N: 95000 39516 Điểm O: 95000 39516 Điểm P: 95000 39516 Điểm Q: 95000 39516 Điểm R: 95000 39516 Điểm S: 95000 39516 Điểm T: 95000 39516 Điểm U: 95000 39516 Điểm V: 95000 39516 Điểm W: 95000 39516 Điểm X: 95000 39516 Điểm Y: 95000 39516 Điểm Z: 95000 39516
---	---	---

GIA RAI, VIETNAM STOCK NO. L70146027

GIA RAI, VIETNAM STOCK NO. L70146027